**A diagram with text and circles

Description automatically generated with medium confidenceThêm quốc gia**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Use Case** | **Nội dung** | |
| Tên use case | Thêm quốc gia | |
| Mô tả | Người dùng sử dụng để thêm quốc gia vào hệ thống | |
| Actor | Admin | |
| Tên người tạo | Từ Hoàng Gia Phúc | |
| Use case liên quan | Hiển thị quốc gia | |
| Điều kiện kích hoạt | Người dùng chọn chức năng thêm quốc gia | |
| Tiển điều kiện | Người dùng phải có tài khoản đã tạo trước đó  Tài khoản đã được phân quyển | |
| Hậu điều kiện | Hệ thống lưu thông tin quốc gia  Hệ thống ghi nhận activity log | |
| Luồng sự kiện chính | **Thêm quốc gia thành công** | |
| Tác nhân | Hệ thống |
| 2.Người dùng nhập số 1, chọn chức năng thêm quốc gia  4.Người dùng nhập tên quốc gia  6.Người dùng nhập mã quốc gia  8.Người dùng nhập thông tin quốc gia  9.Người dùng bấm phím Enter để lưu | 1.Hệ thống hiển thị giao diện quản lý quốc gia  3.Hệ thống yêu cầu nhập tên quốc gia  5.Hệ thống yêu cầu nhập mã quốc gia  7.Hệ thống yêu cầu nhập thông tin quốc gia  10.Hệ thống lưu và hiển thị thông báo: “Đã thêm thành công”  11.Hệ thống hiển thị thông tin quốc gia  12.Hệ thống ghi nhận  Activity log |

**Cập nhật quốc gia**

**A diagram of a diagram

Description automatically generated**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Use Case** | **Nội dung** | |
| Tên use case | Cập nhật quốc gia | |
| Mô tả | Người dùng sử dụng để cập nhật một quốc gia có sẵn trong hệ thống | |
| Actor | Admin | |
| Tên người tạo | Từ Hoàng Gia Phúc | |
| Use case liên quan | Tìm kiếm quốc gia, hiển thị quốc gia | |
| Điều kiện kích hoạt | Người dùng chọn chức năng cập nhật quốc gia | |
| Tiển điều kiện | Người dùng phải có tài khoản đã tạo trước đó  Tài khoản đã được phân quyển  Hệ thống phải có ít nhất một quốc gia đã lưu bên trong | |
| Hậu điều kiện | Hệ thống lưu thông tin quốc gia mới  Hệ thống ghi nhận activity log | |
| Luồng sự kiện chính | **Cập nhật quốc gia thành công** | |
| Tác nhân | Hệ thống |
| 2.Người dùng nhập số 2, chọn chức năng cập nhật quốc gia  4.Người dùng nhập mã quốc gia  6.Người dùng nhập tên quốc gia mới  8.Người dùng nhập thông tin quốc gia mới  9.Người dùng chọn chức năng lưu | 1.Hệ thống hiển thị giao diện quản lý quốc gia  3.Hệ thống yêu cầu nhập mã quốc gia  5.Hệ thống kiểm tra mã quốc gia có trong hệ thống và yêu cầu người dùng nhập tên khu vực mới  7.Hệ thống yêu cầu nhập thông tin quốc gia mới  10.Hệ thống lưu và hiển thị thông báo: “Cập nhật thành công”  11.Hệ thống hiển thị thông tin quốc gia mới  12.Hệ thống ghi nhận  Activity log |
| Luồng sự kiện thay thế | **Cập nhật thất bại vì quốc gia không có trong hệ thống** | |
| Tác nhân | Hệ thống |
| 5.2 Người dùng nhấn nút “cập nhật” và trở lại bước 3 | 5.1 Mã quốc gia không có trong hệ thống và hiển thị “Quốc gia không tồn tại” |

**Xoá quốc gia**

A diagram of a model

Description automatically generated

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Use Case** | **Nội dung** | |
| Tên use case | Xoá quốc gia | |
| Mô tả | Người dùng sử dụng để xoá một quốc gia có sẵn trong hệ thống | |
| Actor | Admin | |
| Tên người tạo | Từ Hoàng Gia Phúc | |
| Use case liên quan | Hiển thị quốc gia, tìm kiếm quốc gia | |
| Điều kiện kích hoạt | Người dùng chọn chức năng xoá quốc gia | |
| Tiển điều kiện | Người dùng phải có tài khoản đã tạo trước đó  Tài khoản đã được phân quyển  Hệ thống phải có ít nhất một quốc gia đã lưu bên trong | |
| Hậu điều kiện | Hệ thống xoá quốc gia  Hệ thống ghi nhận activity log | |
| Luồng sự kiện chính | **Xoá khu vực thành công** | |
| Tác nhân | Hệ thống |
| 2.Người dùng nhập số 3, chọn chức năng xoá quốc gia  4.Người dùng nhập mã quốc gia | 1.Hệ thống hiển thị giao diện quản lý quốc gia  3.Hệ thống yêu cầu nhập mã quốc gia  5.Hệ thống kiểm tra mã quốc gia có trong hệ thống  6.Hệ thống xoá quốc gia và hiển thị “Đã xoá thành công”  7.Hệ thống ghi nhận  Activity log |
| Luồng sự kiện thay thế | **Xoá thất bại vì quốc gia không có trong hệ thống** | |
| Tác nhân | Hệ thống |
| 5.2 Người dùng nhập số 3 và trở lại bước 3 | 5.1 Mã quốc gia không có trong hệ thống và hiển thị “Quốc gia không tồn tại” |

**Hiển thị quốc gia**

**A diagram of a model

Description automatically generated**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Use Case** | **Nội dung** | |
| Tên use case | Hiển thị quốc gia | |
| Mô tả | Người dùng sử dụng để hiển thị toàn bộ quốc gia có sẵn trong hệ thống | |
| Actor | Admin | |
| Tên người tạo | Từ Hoàng Gia Phúc | |
| Use case liên quan | Thêm quốc gia, xoá quốc gia,… | |
| Điều kiện kích hoạt | Người dùng chọn chức năng hiển thị khu vực | |
| Tiển điều kiện | Người dùng phải có tài khoản đã tạo trước đó  Tài khoản đã được phân quyển  Hệ thống phải có ít nhất một quốc gia đã lưu bên trong | |
| Hậu điều kiện | Hệ thống hiển thị toàn bộ quốc gia  Hệ thống ghi nhận activity log | |
| Luồng sự kiện chính | **Hiển thị khu vực thành công** | |
| Tác nhân | Hệ thống |
| 2.Người dùng nhập số 4, chọn chức năng hiển thị quốc gia | 1.Hệ thống hiển thị giao diện quản lý quốc gia  3.Hệ thống hiển thị toàn bộ quốc gia  4.Hệ thống ghi nhận Activity log |

**A diagram with text and circles

Description automatically generatedTìm kiếm quốc gia**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Use Case** | **Nội dung** | |
| Tên use case | Tìm kiếm quốc gia | |
| Mô tả | Người dùng sử dụng để tìm kiếm một quốc gia có sẵn trong hệ thống | |
| Actor | Admin | |
| Tên người tạo | Từ Hoàng Gia Phúc | |
| Use case liên quan | Hiển thị quốc gia | |
| Điều kiện kích hoạt | Người dùng chọn chức năng tìm kiếm quốc gia | |
| Tiển điều kiện | Người dùng phải có tài khoản đã tạo trước đó  Tài khoản đã được phân quyển  Hệ thống phải có ít nhất một quốc gia đã lưu bên trong | |
| Hậu điều kiện | Hệ thống tìm kiếm quốc gia  Hệ thống ghi nhận activity log | |
| Luồng sự kiện chính | **Tìm kiếm quốc gia thành công** | |
| Tác nhân | Hệ thống |
| 2.Người dùng nhập số 5, chọn chức năng tìm kiếm quốc gia  4.Người dùng nhập mã quốc gia | 1.Hệ thống hiển thị giao diện quản lý quốc gia  3.Hệ thống yêu cầu nhập mã quốc gia  5.Hệ thống kiểm tra mã quốc gia có trong hệ thống  6.Hệ thống hiển thị quốc gia  7.Hệ thống ghi nhận Activity log |
| Luồng sự kiện thay thế | **Tìm kiếm thất bại vì quốc gia không có trong hệ thống** | |
| Tác nhân | Hệ thống |
| 5.2 Người dùng nhập số 5 và trở lại bước 3 | 5.1 Mã quốc gia không có trong hệ thống và hiển thị “Quốc gia không tồn tại” |

**A diagram with text and circles

Description automatically generated with medium confidenceSắp xếp quốc gia**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Use Case** | **Nội dung** | |
| Tên use case | Sắp xếp quốc gia | |
| Mô tả | Người dùng sử dụng để sắp xếp các quốc gia có sẵn trong hệ thống | |
| Actor | Admin | |
| Tên người tạo | Từ Hoàng Gia Phúc | |
| Use case liên quan | Hiển thị quốc gia | |
| Điều kiện kích hoạt | Người dùng chọn chức năng sắp xếp quốc gia | |
| Tiển điều kiện | Người dùng phải có tài khoản đã tạo trước đó  Tài khoản đã được phân quyển  Hệ thống phải có ít nhất một quốc gia đã lưu bên trong | |
| Hậu điều kiện | Hệ thống sắp xếp quốc gia  Hệ thống ghi nhận activity log | |
| Luồng sự kiện chính | **Sắp xếp quốc gia thành công** | |
| Tác nhân | Hệ thống |
| 2.Người dùng nhập số 6, chọn chức năng sắp xếp quốc gia | 1.Hệ thống hiển thị giao diện quản lý quốc gia  3.Hệ thống sắp xếp quốc gia theo tên  4.Hệ thống hiển thị danh sách đã sắp xếp  5.Hệ thống ghi nhận Activity log |